

Số: /TB-TTKN&DVNN

Cần Thơ, ngày tháng năm 2026

**THÔNG BÁO**  
**Giá một số dịch vụ cơ giới hoá trong nông nghiệp**

Kính gửi:  
- Các Cơ quan, Công ty, Doanh nghiệp, Hợp tác xã và Tổ hợp tác;  
- Các Tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Trung tâm Khuyến nông và Dịch vụ nông nghiệp thành phố Cần Thơ thông báo giá một số dịch vụ cơ giới hoá trong nông nghiệp như sau:

| Stt | Loại máy                      | Đơn giá                            | Hình thức |
|-----|-------------------------------|------------------------------------|-----------|
| 1   | Máy bay phun thuốc T50        |                                    | Gia công  |
|     | - Phun thuốc BVTV             | 130.000 – 180.000 đồng/hecta       |           |
|     | - Rãi phân các loại           | 1.800 – 2.000 đồng/kg              |           |
|     | - Sạ giống                    |                                    |           |
|     | - Cho thuê (trọn bộ)          | 60.000 – 80.000 đồng/hecta         |           |
| 2   | Máy cày L5018                 |                                    | Gia công  |
|     | - Xới                         | 1.000.000 – 1.300.000 đồng/hecta   |           |
|     | - Trục                        | 1.000.000 – 1.200.000 đ/hecta      |           |
|     | - Khoan đường nước            | 1.800 – 2.000 đồng/mét             |           |
|     | - Đắp bờ                      | 1.800 – 2.000 đồng/mét             |           |
|     | - Cho thuê (bao gồm chệt chở) | 25.000.000 – 30.000.000 đồng/tháng |           |
| 3   | Máy cuộn rơm                  | 12.000 – 15.000 đồng/cuộn          | Gia công  |
|     | - Cho thuê (bao gồm chệt chở) | 30.000.000 – 35.000.000 đồng/tháng |           |
| 4   | Máy sạ cụm SGKH               | 120.000 – 130.000 đ/hecta          | Gia công  |
|     | - Cho thuê (bao gồm chệt chở) | 20.000.000 – 25.000.000 đồng/tháng |           |
| 5   | Máy xúc đào 03                | 30.000.000 – 35.000.000 đồng/tháng | Cho thuê  |
| 6   | Máy xúc đào 05                | 40.000.000 – 45.000.000 đồng/tháng |           |
| 7   | Chệt chở xúc đào 03           | 8.000.000 – 10.000.000 đồng/tháng  |           |
| 8   | Chệt chở xúc đào 05           | 12.000.000 – 15.000.000 đồng/tháng |           |
| 9   | Chệt chở máy cày, cuộn rơm    | 4.000.000 – 6.000.000 đồng/tháng   |           |
| 10  | Vỏ lãi, bao gồm máy chạy      | 300.000 – 500.000 đồng/ngày        |           |

Chi tiết xin liên hệ:

**\* Trung tâm Khuyến nông và Dịch vụ nông nghiệp thành phố Cần Thơ**

- Địa chỉ: Số 51, Cách Mạng Tháng 8, Phường Cái Khế, thành phố Cần Thơ.

- Điện thoại: 02923.820.783.

**\* Hoặc người phụ trách: Lê Minh Tân – SĐT: 0948 409 979.**

Thông báo giá có giá trị đến khi có thông báo mới. Rất hân hạnh được cung cấp dịch vụ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- Lưu VT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Mai Thế Linh**